TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày: 31 - 01 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mai Khanh
Ông Võ Duy Bảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Xuân S**, sinh ngày: 06 tháng 11 năm 1997 tại huyện Đ, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; nơi cư trú: xóm 8, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân Công, sinh năm 1973 và bà Đinh Thị Hương, sinh năm 1975; có vợ: chưa; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 27/11/2014 bị Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc tỉnh Nghệ An xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2023. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thế Q - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Tâm Trí Thịnh, đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đinh Văn Đ, sinh năm 1994; nơi ở hiện tại: xóm 8, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 5/2023, Phạm Xuân S đi chơi gần khu vực nhà thờ ở xã

Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An thì gặp người đàn ông tên Hai (không rõ lai lịch, địa chỉ). Qua trao đổi, S biết Hai có ma túy bán nên đã kết bạn qua mạng xã hội Telegram với Hai. Đến khoản đầu tháng 8/2023, S sử dụng tài khoản mạng xã hội Telegram gọi cho Hai hỏi Hai có ma túy hồng phiến không, đưa cho S một ít để dùng thử, nếu được thì sẽ mua, Hai đồng ý. Chiều cùng ngày, Hai gọi diện qua mạng xã hội Telegram cho S nói ma túy để ở cột điện, đoạn ngã tư xóm 7, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An, cách nhà S khoảng 500 mét. S đi đến điểm hẹn tìm thấy 01 (một) gói polytylen màu đen, bên trong có 01 (một) gói polytylen màu vàng nhạt chứa 20 (hai mươi) viên ma túy hồng phiến. S cầm về sử dụng hết 04 (bốn) viên, còn lại 16 (mười sáu) viên S cất giấu tại ô cửa thông gió trong phòng ngủ của S. Khoảng 17 giờ ngày 11/8/2023, cậu ruột của S là Đinh Văn Tiếp (sinh ngày 01/11/1989, trú tại xóm 8, xã T, huyện Đ) đến nhà S ở xóm 8, xã T, huyện Đ đặt vấn đề mua của S 02 (hai) viên ma túy hồng phiến với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau khi nhận tiền, S đưa cho Tiếp 01 (một) gói polytylen màu vàng chứa 02 (hai) viên ma túy hồng phiến, Tiếp đi về nhà sử dụng hết số ma túy mua của S. (Số tiền bán ma túy cho Tiếp, S đã tiêu xài cá nhân hết).

Khoảng 12 giờ ngày 12/8/2023, khi S đang ở nhà thì Hai nhắn tin qua mạng xã hội Telegram cho S với nội dung: "Chiều hoặc tối anh vứt cho hai có nhận được không?". S hiểu ý Hai có 02 (hai) gói ma túy hồng phiến muốn bán cho S. S hỏi: "Giá bao nhiêu?". Hai nói: "Cứ đưa 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), thừa thiếu tính sau". S đồng ý và nói: "Khi nào lên thì gọi em trước". Khoảng 14 giờ cùng ngày, S điều khiển xe mô tô Wave Alpha, biển số 37LA 012.92 đi từ nhà S đến khu vực gần nhà thờ ở xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc đưa cho Hai 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền mua ma túy rồi quay về nhà. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Hai nhắn tin qua mạng xã hội Telegram cho S với nội dung: "Ok, rồi đó, nơi chỗ cũ". S hiểu ý Hai là đến địa điểm lấy ma túy Hai đưa dùng thử lần trước (khu vực ngã tư xóm 7, xã T, huyện Đ) để lấy ma túy và Hai cho S thêm 20 (hai mươi) viên ma túy hồng phiến. S điều khiển xe mô tô Wave Alpha, biến số 37LA 012.92 (S mượn xe máy của Đình Văn Đ, sinh năm 1994 trú tại xóm 8, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An) đi đến khu vực nói trên tìm thấy 01 (một) túi polytylen màu trắng ở bên đường. S mở ra kiểm tra thấy bên trong có 02 (hai) gói polytylen màu trắng cỡ nhỏ, bên trong mỗi gói đều chứa 10 (mười) viên ma túy hồng phiến và 01 (một) gói polytylen cỡ to, bên trong có 02 (hai) túi polytylen màu xanh dạng túi Zip đều chứa nhiều viên ma túy hồng phiến. S biết đó là ma túy hồng phiến của Hai bản cho S. S lấy 02 (hai) túi polytylen dạng nhỏ bỏ vào túi quần bỏ bên trái và bỏ túi polytylen cỡ to vào gấu quần bò bên phải rồi đi xe quay về nhà. Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 12/8/2023, khi S đang dừng xe mô tô ở ven đường thuộc xóm 5, xã Đại Sơn, huyện Đ, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Đ, tỉnh Nghệ An phối hợp với Công an xã Đại Sơn và Công an xã T, huyện Đ phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 852/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 20/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

"Các mẫu vật (ký hiệu T1, T2 và từ M1 đến M4) thu giữ trong quá trình bắt quả tang Phạm Xuân S gửi giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine, số viên nén hình trụ tròn màu hồng và màu xanh thu giữ trong quá trình bắt quả tang Phạm Xuân S có tổng khối lượng là 42,243 g (bốn mươi hại phầy hai trăm bốn mươi ba gam). Mẫu vật thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Xuân S gửi giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine. Số viên nén hình trụ tròn màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở củaPhạm Xuân S có tổng khối lượng là 1,465 gam (một phẩy bốn trăm sáu mươi lăm gam)".

* Vật chứng vụ án:

- 43,708 gam ma túy Methamphetamine, đã lấy 4,51 gam gửi đi giám định, còn lại 39,198 gam.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro, màu đen, gắn thẻ sim số 0346.013.591.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, biển số 37LA 012.92.

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-P1 ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phạm Xuân S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Xuân S từ 15 năm đến 15 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng:

- Ma tuý là vật Nhà nước cấm lưu hành nên đề nghị Toà án tịch thu tiêu huỷ.

- Sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại là công cụ, phương tiện sử dụng cho việc phạm tội.

- Trả lại cho anh Đinh Văn Đ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha; tịch thu tiêu huỷ 01 biển số 37LA 012.92.

- Truy thu số tiền 200.000 đồng hưởng lợi từ hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Xuân S.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Xuân S không tranh luận về tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo chưa thu lợi bất chính, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Ông bà nội,

ngoại là người có công với cách mạng. Do đó, xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Phạm Xuân S đồng ý với phần bào chữa của người bào chữa về tội danh, hình phạt và không tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Xuân S thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với Bản kết luận giám định chất ma túy, phù hợp với lời khai của người có quyền lời nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Trong thời gian từ ngày 11 đến ngày 12/8/2023 Phạm Xuân S đã hai lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cụ thể lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 11/8/2023, tại nhà ở của Phạm Xuân S tại xóm 8, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Phạm Xuân S đã bán cho Đình Văn Tiếp 02 viên ma tuý (Methamphetamine với giá 200.000 đồng. Tiếp đã sữ dụng hết số ma tuý trên. Còn lại 1,465 gam ma tuý (Methamphetamine), S cất dấu nhằm mục đích bán kiếm lời.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ ngày 12/8/2023, Phạm Xuân S mua của một người đàn ông tên Hai (không rõ lại lịch, địa chì) 42,243 gam ma tuý (Methamphetamine) với giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) mục đích bán kiếm lời. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi S mang số ma túy trên đi đến xóm 5, xã Đại Sơn, huyện Đ, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Đ, tinh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang.

Phạm Xuân S phải chịu trách nhiệm hình sự về 02 lần mua bán trái phép chất ma tuý với khối lượng ma tuý khi bị bắt quả tang là 42,243 gam Methamphetamine cùng với với số ma túy thu giữ khi khám xét nơi ở và số ma túy đã bán cho Đinh Văn Tiếp, đối với 04 viên ma túy hồng phiến theo Phạm Xuân S khai đã sử dụng hết, tuy nhiên chỉ có duy nhất lời khai của S nên không có căn cứ để xử lý. Như vậy, 14 viên ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 1,465 gam bị thu giữ khi khám xét; 02 viên ma túy hồng phiến S đã bán cho Đinh Văn Tiếp có khối lượng là 1,465:14 x 2= 0,209 gam. Tổng khối lượng chất ma túy mà Phạm Xuân S phải chịu trách nhiệm hình sự là: 42,243 gam + 1,465 gam + 0,209 gam = 43,917 gam.

Với hành vi mua bán trái phép 43,917 gam ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích thu lợi bất chính, thuộc trường hợp tội phạm đặc biệt nghiêm trọng. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phạm Xuân S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Xuân S thực hiện 02 lần hành vi mua bán trái phép chất ma tuý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng "*phạm tội 02 lần trở lên*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Ông nội bị cáo là Phạm Xuân Thưởng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến S giải phóng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là nguồn gốc sâu xa làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi mà vẫn thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo khỏi xã hội thời gian đủ dài nhằm răn đe bị cáo, cũng như phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 11/9/2023 có xác nhận của uỷ ban nhân dân xã T, huyện Đ. Bị cáo Phạm Xuân S không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, sống phụ thuộc vào bố mẹ, không có thu nhập chính, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về các nội dung khác của vụ án:

Đối với người đàn ông tên Hai theo bị cáo S khai là người đã bán ma tuý cho bị cáo. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng bị cáo không biết lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ, xử lý trong vụ án.

Đối với Đinh Văn Tiếp, là người mua ma túy của Phạm Xuân S, do Tiếp đã sử dụng hết ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý Tiếp về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đối với Đinh Văn Đ cho Phạm Xuân S mượn chiếc xe máy Honda Wave Alpha BKS 37LA. 012.92. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên mang Biển số 37D1.878.89 đăng ký chủ sở hữu mang tên Nguyễn Văn Hoà (sinh năm 1984, trú tại xóm 8, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An). Tháng 7/2022 anh Hoà bán lại cho anh Đinh Văn Đ (không làm giấy tờ thủ tục chuyển nhượng). Quá trình sử dụng Biển số xe 37D1.878.89 bị mất, anh Đ gắn tạm Biển số 37LA.012.92 vào xe sử dụng. Hành vi sử dụng Biển số đăng ký giả của Đ, Cơ quan điều tra công an tỉnh Nghệ An đã có công văn số 4002/CV-CSMT ngày 27/11/2023 đề nghị Công an huyện Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về vật chứng vụ án: Ma tuý là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro, màu đen, gắn thẻ sim số 0346.013.591 là công cụ để thực hiện việc phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Quá trình cho mượn chiếc xe, anh Đinh Văn Đ không biết bị cáo sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý, vì vậy cần phải trả lại chiếc xe Honda Wave Alpha cho anh Đinh Văn Đ.

- Đối với 01 BKS 37LA. 012.92 không có giá trị cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về biện pháp tư pháp.

- Truy thu để sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo Phạm Xuân S bán ma tuý mà có.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Xuân S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Xuân S 15 (Mười lăm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 12/8/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Phạm Xuân S.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 38,036 gam ma tuý Methamphetamine còn lại sau khi giám định.

- Tịch thu tiêu huỷ 1,162 gam ma tuý Methamphetamine còn lại sau khi giám định.

- Trả lại cho anh Đinh Văn Đ 01 (một) xe mô tô có số khung-HJA3909HY727091, số máy: JA39E0706919.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 (Một) Biển kiểm soát 37LA-012.92.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng. Số imei 1: 357588203420073, số imei 2: 7588204415338.

Đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Nghệ An.

- Truy thu để sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Phạm Văn S.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Xuân S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Phạm Xuân S, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án lên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại HN;
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã T,h. Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hồng Trang